

Số: 100/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 5 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2024/TLST- HNGĐ ngày 5/6/2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1987.
Cư trú: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.
Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987.
Cư trú: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị H.

[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị H đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Nguyễn Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Ngô Quỳnh A, sinh ngày 22/5/2023. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị H với mức cấp dưỡng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng)/01 tháng, kể từ tháng 9/2024 đến khi con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

+ Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết do chị **H**, anh **T** không yêu cầu.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng, của chị **Nguyễn Thị H** do chị **H** rút yêu cầu chia tài sản chung.

+ Về án phí: Anh **T** tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh **T** đã nộp theo Biên lai thu số 0003382 ngày 3/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Chị **H** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả chị **H** số tiền 4.000.000 đồng tạm ứng án phí mà chị **H** đã nộp theo Biên lai thu số 0001405 ngày 30/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thị xã Thuận Thành.
- Chi cục THADS thị xã Thuận Thành.
- UBND phường Trí Quả, tx Thuận Thành, BN.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sỹ Cây